TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-PT
Ngày: 22 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Ông Lê Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 63/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định.

Bị cáo kháng cáo: Họ và tên: Nguyễn Văn M; Giới tính: N; Sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1968, trú tại: thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; bị cáo chưa có vợ con; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Ông Vũ Văn S, sinh năm 1947 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Y, huyện Ý, Nam Định.

Người đại diện thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Vũ Văn S: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1957; Anh Vũ Đức T2, sinh năm 1985; Chị Vũ Thị L, sinh năm 1977; cùng nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà O, anh T2, chị L: Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Y, Ý, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn M là lái xe của công ty TNHH V, có bằng lái xe ô tô hạng A1, C. Ngày 26/10/2022 M điều khiển xe ô tô tải BKS 29LD - 073.12 đi trên trục đường T, theo hướng Bắc - Nam, khi đi đến khu vực cầu T địa phận thôn T, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định là đoạn đường nằm trong khu vực biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên đặt tại mép đường phía Tây. Lúc này trời sáng, có mưa lăm dăm, mặt đường ướt, phương tiện lưu thông trên đường vắng, M điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 40 km/h vào khu vực đường giao nhau, nhưng do không chú ý quan sát và không giảm tốc độ nên khi ông Vũ Văn S sinh năm 1947 trú tại: thôn Q, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định điều khiển xe đạp đi từ trên cầu T xuống làn đường phía Đông và đã đi sang làn đường phía Tây đường T được 1m thì M nhìn thấy ông S đang sang đường. Lúc này M mới giảm tốc độ, đạp phanh tránh ông S nhưng không kịp nên phần ốp kim loại chắn xe bên lái và Ba đờ sốc phía trước bên lái xe ô tô do M điều khiển va chạm vào tay phanh bên phải, bàn đạp bên phải xe đạp do ông S điều khiển làm cho ông S đập đầu vào kính chắn gió phía trước bên lái xe ô tô tải sau đó văng ra mép đường phía Tây. Hậu quả, ông Vũ Văn S tử vong tại chỗ, xe ô tô, xe đạp bị hư hỏng. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý đã cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thu giữ mẫu vật để điều tra, xử lý theo quy định.

Tạm giữ của Nguyễn Văn M 01 xe ô tô tải BKS 29LD-07312; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Nguyễn Văn M; 01 giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô BKS 29LD-07312 mang tên CN HN-TKKVMB CTTNHH NS LOGISTICS; 01 giấy đăng kiểm xe ô tô tải BKS 29LD-07312; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô BKS 29LD-07312; tạm giữ của ông Vũ Văn S 01 xe đạp đã qua sử dụng.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nằm trên đường T thuộc địa phận thôn T, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 5,5m chạy theo hướng Bắc xuống N, mép phía Tây có rãnh nước rộng 30cm, lề đường rộng 1m40cm lát gạch. Ngã ba rẽ ra cầu chui rộng 6m40cm, đường vào hầm chui rộng 3m90cm. Đo từ tâm ngã ba theo chiều đo vuông góc từ B xuống Nam đến tâm ngã ba lên cầu T là 2m30cm. Ngã ba rẽ lên cầu T rộng 7m, mặt cầu rộng 3m20cm. Nằm ở mép đường phía Đông của đường T, đường T không có vạch kẻ đường. Hướng B đi về UBND xã Y, hướng Đông giáp sông và cầu T, hướng Nam đi về xã Y, hướng Tây giáp nhà ông Đỗ Quý M1 và đường ra hầm chui.

Lấy mép đường phía Tây làm chuẩn, lấy cột điện số 3.6 làm mốc cố định xác định.

Xe ô tô BKS: 29LD - 073.12 đỗ mép đường phía Tây đầu xe quay hướng T, đuôi xe quay hướng Bắc.

Vết trượt 1 dài 8m60cm chạy theo hướng từ Bắc xuống Nam, vị trí rộng nhất là 35cm (gần trục sau bên phụ), đầu vết trượt vào mép đường phía Tây là 2m85cm, cuối vết trượt trùng với trục sau bên lái xe ô tô.

Vết trượt 2 song song với vết trượt 1 chạy theo hướng từ Bắc xuống N dài 9m, vị trí rộng nhất là 40cm tiếp giáp với trục sau bên phụ. Đầu vết trượt cách mép đường phía Tây 1m27cm, cuối vết trượt trùng với trục sau bên phụ xe ô tô.

Vết trượt 3 kéo dài từ trục trước bên lái đến trục sau bên lái dài 2m90cm, rộng 15cm.

Vết trượt 4 song song với vết trượt 3 kéo từ trục trước bên phụ đến trục sau bên phụ dài 2m90cm, rộng 15cm.

Đo từ má ngoài lốp trước và lốp sau vào mép đường phía Tây lần lượt là 22cm và 70cm; Đo từ trục trước bên phụ theo chiều đo vuông góc từ B xuống Nam đến trục trước xe đạp là 80cm; xe đạp đổ nghiêng bên trái nằm trong gầm ô tô, đầu xe quay hướng Tây; Đo từ trục trước và trục sau xe đạp vào mép đường phía Tây lần lượt là 85cm và 1m75cm.

Vết cày chạy hướng từ Bắc xuống Nam nét liền, đầu vết cày cách mép đường phía Tây là 1m75cm, cuối vết cày trùng với bàn đạp bên trái của xe đạp cách mép đường phía Tây là 1m28cm.

Đo từ trục trước bên phụ theo chiều đo vuông góc từ B xuống Nam đến đỉnh đầu tử thi là 6m20cm.

Tử thi nam giới nằm úp, đầu quay hướng Tây, đỉnh đầu trùng với mép đường phía Tây.

Điểm đầu chân trái cách mép đường phía Tây là 1m40cm, điểm đầu chân phải cách mép đường phía Tây là 1m38cm, điểm đầu chân phải cách trục trước bên phụ xe ô tô là 5m50cm về phía Nam.

Vết máu chảy thành dòng từ đỉnh đầu về phía Bắc KT (1m80cm x30cm).

Cột biển báo W207b "Giao nhau với đường không ưu tiên" nằm ở mép đường phía Tây cách mép phía Bắc của ngã ba rẽ ra hầm chui là 153m về phía Bắc.

Cột điện 3.6 nằm ở phía Bắc của đường ra hầm chui và lề phía Tây của đường T, cách trục sau bên phụ xe ô tô là 6m về phía Bắc.

Khám nghiệm phương tiện:

a) Xe ô tô BKS: 29LD-073.12, loại xe tải thùng kín, màu sơn đỏ.

Dấu vết va chạm tập trung phía trước đầu xe: Kính chắn gió trước bị đẩy vỡ, dạn nứt hình chân chim trên diện KT (130 x 55)cm, tâm vết cách sườn xe bên lái 65cm, cách vị trí mặt đất 146cm.

Vòi phun nước rửa kính bên lái bị đẩy hướng từ trái qua phải, từ trước về sau lệch khỏi vị trí ban đầu.

Ốp kim loại chắn xe bị đẩy hướng từ trước về sau bẹp méo KT (45 x 35)cm, vị trí lõm sâu nhất là 4cm, cạnh trên của ốp kim loại cách mặt đất 128cm.

Tại ví trí cách thành xe bên lái 80cm bề mặt có vết trượt, trầy xước sơn hướng từ trên xuống dưới KT (4,5 x 0,5)cm. Cạnh trên của vết xước cách mặt đất 95cm.

Tại ví trí cách thành xe bên lái 95cm có vết trượt, trầy xước sơn KT (4 x 2,5)cm. Cạnh trên của vết xước cách mặt đất 96cm.

Cạnh dưới ba đờ sốc phía trước bên lái có vết trượt, chém mài mòn nhựa KT (3x 3)cm. T3 vết cách thành xe bên lái 40cm, cách mặt đất 44cm.

Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan phía trước bên trái có vết vỡ nứt KT (4,5 x 1)cm. T3 vết cách thành xe bên lái 30cm, cách mặt đất 97,5cm.

b) Xe đạp kiểu dáng xe nam, đã qua sử dụng.

Chiều dài xe 170cm, vị trí cao nhất là 88cm.

Tay phanh bên phải người điều khiển bị gãy rời, phần chốt cố định dây phanh mặt ngoài có bám dính chất màu đỏ KT (2,5 x 0,5)cm. T3 vết cách mặt đất 92cm.

Tay nắm người điều khiển bên phía đầu lõi kim loại có vết trượt, bề mặt bám vết màu đỏ KT (1,5 x 0,5)cm. T3 vết cách mặt đất 93cm.

Tay phanh bên trái người điều khiển bị đẩy hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, lệch khỏi vị trí ban đầu.

Bàn đạp bên phải bị đẩy hướng từ phải qua trái, cần đạp cong vênh bị ép sát vào vành sau, kẹt cứng.

Cạnh ngoài ốp nhựa bàn đạp, phần nhựa bị rách KT (1,5 x 0,5)cm. Đầu kim loại bàn đạp có vết trượt bề mặt bám chất màu đen KT (2,5 x 1,5)cm.

Khám nghiệm tử thi ông Vũ Văn S thể hiện Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1559/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận nạn nhân Vũ Văn S chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Trưng cầu giám định tốc độ của xe ô tô BKS 29 LD-07312 khi xảy ra tai nạn. Phòng K Công an tỉnh N kết luận số 1675/ KL-KTHS ngày 22/11/2022 không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định. Tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm, M điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ 37,6 km/h.

Trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn M. Trung tâm giám định pháp y tỉnh N kết luận mẫu máu của Nguyễn Văn M sinh năm 1996 nồng độ cồn (E) trong mẫu hỏng (vỡ hồng cầu).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo M đã cùng gia đình khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Vũ Văn S. Đại diện gia đình ông S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn M.

Về tài sản, vật chứng thu giữ trong vụ án: Đối với 01 (một) xe ô tô BKS 29LD-07312; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29LD-07312 mang tên CN HN-TKKVMB CTTNHH NS LOGISTICS; 01 giấy đăng kiểm xe ô tô tải BKS

29LD-07312; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô BKS 29LD-07312 là xe của công ty TNHH V. Ông Nguyễn Mạnh H sinh năm 1961 trú tại: Phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa được giám đốc công ty TNHH V ủy quyền tham gia giải quyết trong vụ án, ông H đã xuất trình đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc phương tiện nên ngày 25/11/2022 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý trả lại chiếc xe ô tô tải 29LD-07312 cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với 01 (một) xe đạp đã qua sử dụng của ông Vũ Văn S bị hư hỏng nhẹ, gia đình ông S không có yêu cầu đề nghị gì nên ngày 15/11/2022 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý trả lại chiếc xe đạp cho đại diện gia đình ông S theo quy định.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, C thu giữ của Nguyễn Văn M xác định không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý đã trả lại cho bị can theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn M cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Vũ Văn S số tiền 165.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông S đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can M. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo khai nhận khi đi vào khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm bị cáo điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40 km/h. Theo Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 thì bị cáo đã đi đúng làn đường, đã giảm tốc độ khi có biển báo, không sử dụng bia rượu chất kích thích, có giấy phép lái xe theo quy định. Do vậy xảy ra tai nạn hoàn toàn không phải do lỗi của bị cáo mà do lỗi của bị hại, nếu bị hại dừng lại thì không xảy ra tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn khoảng 03 ngày, chưa biết đúng sai thế nào, bị cáo đã đến hỗ trợ cho gia đình bị hại 165 triệu đồng. Nay bản thân bị cáo thấy bị cáo đã đúng hoàn toàn, gia đình bị cáo rất khó khăn nhưng bị cáo không đòi lại số tiền 165 triệu đồng đã bồi thường cho gia đình bị hại.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST ngày 20-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Y đã quyết định: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Xử phạt Nguyễn Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 28/6/2023, Nguyễn Văn M kháng cáo với nội dung: Tôi nhận thấy Tòa án xử tôi là quá nặng, tôi tham gia giao thông trên đường chính là đường ưu tiên, tuân thủ đúng phần đường, làn đường, giảm tốc độ khi thấy cảnh báo nguy hiểm, không sử dụng rượu bia, có bằng lái xe. Tôi đã bồi thường đầy đủ cho nạn nhân và gia đình nạn nhân viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Tôi xin được mức án nhẹ nhất để chăm sóc bố mẹ già, làm công việc có ích cho xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Đề nghị HĐXX, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn . M làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/10/2022 trên trục đường T thuộc địa phận thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Mặc dù điều kiện trời có mưa, mặt đường ướt, phương tiện lưu thông trên đường vắng, Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô BKS 29LD-07312 đi vào khu vực có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng M vẫn không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã xô vào xe đạp do ông Vũ Văn S sinh năm 1949 trú tại: thôn Q, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định điều khiển đi sang đường. Hậu quả làm ông S tử vong tại chỗ. Hành vi của Nguyễn Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G. Hậu quả tai nạn xảy ra làm chết 01 người. Hành vi của Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo với lý do: Bị cáo nhận thấy Tòa án xử bị cáo là quá nặng, bị cáo tham gia giao thông trên đường chính là đường ưu tiên, tuân thủ đúng phần đường, làn đường, giảm tốc độ khi thấy cảnh báo nguy hiểm, không sử dụng rượu bia, có bằng lái xe. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho nạn nhân và gia đình nạn nhân viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xin được mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo để chăm sóc bố mẹ già, làm công việc có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả xảy ra, gia đình nạn nhân xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sự việc xảy ra có lỗi một phần của bị hại. Bị cáo là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, Bị cáo phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo xin được hưởng án treo để chăm sóc bố mẹ già; Từ những nhận định nêu trên, HĐXX quyết định giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục để bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt Nguyễn Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- UBND xã H;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Anh Tuấn